

**TẬP ĐOÀN IDI**  
Số: 150 /2017/QĐ-IDI

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 02 tháng 10 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**  
(V/v Ban hành Quy chế Đầu tư)

**CHỦ TỊCH TẬP ĐOÀN IDI**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp hiện hành;
- Căn cứ các Quy chế hiện hành của Tập đoàn IDI;
- Sau khi lấy ý kiến góp ý vào dự thảo Quy chế Đầu tư;
- Xét đề nghị của Chánh Văn phòng,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1:** Ban hành kèm theo Quyết định này bản Quy chế Đầu tư, có văn bản đính kèm Quyết định này.

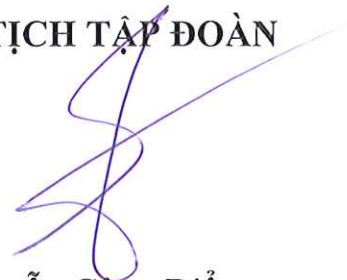
**Điều 2:** Quyết định này có hiệu lực từ ngày 02 tháng 10 năm 2017, các quy định trước đây trái với Quyết định này đều bị bãi bỏ.

**Điều 3:** Chánh Văn phòng, các trưởng đơn vị và các cá nhân thuộc Tập đoàn IDI chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo Tập đoàn IDI;
- Lưu VT.

**CHỦ TỊCH TẬP ĐOÀN**



**Nguyễn Công Diễm**

## **QUY CHẾ ĐẦU TƯ**

Ban hành kèm theo Quyết định số 150/2017/QĐ-IDI ngày 02 tháng 10 năm 2017

### **Chương I**

#### **NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

##### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định thẩm quyền, quy trình, thủ tục lập dự án đầu tư sử dụng nguồn vốn của Tập đoàn IDI.

##### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Quy chế này áp dụng đối với các đơn vị, cá nhân tiến hành thủ tục lập dự án đầu tư của Tập đoàn IDI.

### **Chương II**

#### **THẨM QUYỀN, QUY TRÌNH THỦ TỤC LẬP DỰ ÁN ĐẦU TƯ**

##### **Điều 3. Thẩm quyền quyết định đầu tư dự án**

Chủ đầu tư - Chủ tịch Tập đoàn IDI có thẩm quyền quyết định đầu tư dự án thuộc nguồn vốn của Tập đoàn IDI.

##### **Điều 4. Điều kiện quyết định đầu tư dự án**

1. Đối tượng của Dự án đầu tư phải đảm bảo quy định của pháp luật và phù hợp với năng lực tài chính của Tập đoàn IDI.

2. Chủ thể tham gia ký kết Hợp đồng Hợp tác đầu tư với Tập đoàn IDI phải có quyền tham gia ký kết hoặc được ủy quyền theo đúng quy định của pháp luật.

3. Mọi thủ tục hành chính đối với Hồ sơ đầu tư phải đầy đủ (lập báo cáo nghiên cứu khả thi, đánh giá tác động môi trường, phòng cháy chữa cháy...) làm căn cứ, cơ sở cho việc quyết định đầu tư.

4. Trên cơ sở thẩm định và chấp thuận bằng văn bản của Ban Kiểm soát đầu tư Tập đoàn IDI.

##### **Điều 5. Thủ tục lập hồ sơ chuẩn bị dự án đầu tư**

1. Lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi và báo cáo nghiên cứu khả thi;

2. Tiến hành tiếp xúc, thăm dò thị trường trong nước và ngoài nước để xác định nhu cầu tiêu thụ, khả năng cạnh tranh của sản phẩm, tìm nguồn cung ứng thiết bị, vật tư cho sản xuất; xem xét khả năng về nguồn vốn đầu tư và lựa chọn hình thức đầu tư;

3. Tiến hành điều tra, khảo sát và chọn địa điểm xây dựng dự án đầu tư;

4. Lập dự án đầu tư;

5. Gửi hồ sơ trình duyệt dự án và tài liệu khác có liên quan đến người có thẩm quyền quyết định đầu tư, cơ quan thẩm định dự án đầu tư, chuẩn bị vốn đầu tư (các công ty thành viên của Tập đoàn IDI).

## **Điều 6. Hoàn thiện các thủ tục hồ sơ**

### **1. Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi**

a. Nghiên cứu về sự cần thiết phải đầu tư, các điều kiện thuận lợi và khó khăn.

b. Dự kiến quy mô đầu tư, hình thức đầu tư.

c. Chọn khu vực địa điểm xây dựng và dự kiến nhu cầu diện tích sử dụng đất trên cơ sở giảm tới mức tối đa việc sử dụng đất và những ảnh hưởng về môi trường, xã hội và tái định cư (có phân tích, đánh giá cụ thể).

d. Phân tích, lựa chọn sơ bộ về công nghệ, kỹ thuật (bao gồm cả cây trồng, vật nuôi nếu có) và các điều kiện cung cấp vật tư thiết bị, nguyên liệu, năng lượng, dịch vụ, hạ tầng.

e. Phân tích, lựa chọn sơ bộ các phương án xây dựng.

f. Xác định sơ bộ tổng mức đầu tư, phương án huy động các nguồn vốn, khả năng hoàn vốn và trả nợ, thu lãi.

g. Tính toán sơ bộ hiệu quả đầu tư về mặt kinh tế – xã hội của dự án.

h. Xác định tính độc lập khi vận hành, khai thác của các dự án thành phần hoặc tiểu dự án (nếu có).

i. Đối với các dự án mua sắm thiết bị, máy móc không cần lắp đặt, không cần lập Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi.

### **2. Nội dung chủ yếu của báo cáo nghiên cứu khả thi**

a. Những căn cứ để xác định sự cần thiết phải đầu tư.

b. Lựa chọn hình thức đầu tư.

c. Chương trình sản xuất và các yếu tố phải đáp ứng (đối với các dự án có sản xuất).

d. Các phương án địa điểm cụ thể (hoặc vùng địa điểm, tuyến công trình) phù hợp với quy hoạch xây dựng (bao gồm cả tài liệu về sự lựa chọn địa điểm, trong đó có đề xuất giải pháp hạn chế tới mức tối thiểu ảnh hưởng đối với môi trường và xã hội).

e. Phương án giải phóng mặt bằng, kế hoạch tái định cư (nếu có). }



f. Phân tích lựa chọn phương án kỹ thuật, công nghệ (bao gồm cả cây trồng, vật nuôi nếu có).

g. Các phương án kiến trúc, giải pháp xây dựng, thiết kế sơ bộ của các phương án đề nghị lựa chọn, giải pháp quản lý và bảo vệ môi trường.

h. Xác định rõ nguồn vốn (hoặc loại nguồn vốn), khả năng tài chính, tổng mức đầu tư và nhu cầu vốn theo tiến độ. Phương án hoàn trả vốn đầu tư (đối với dự án có yêu cầu thu hồi vốn đầu tư).

i. Phương án quản lý khai thác dự án và sử dụng lao động.

j. Phân tích hiệu quả đầu tư.

k. Các mốc thời gian chính thực hiện đầu tư. Thời gian khởi công (chậm nhất), thời hạn hoàn thành đưa công trình vào khai thác sử dụng (chậm nhất).

l. Kiến nghị hình thức quản lý thực hiện dự án.

m. Đối với các dự án mua sắm thiết bị, máy móc không cần lắp đặt, nội dung báo cáo nghiên cứu khả thi.

## **Điều 7. Hồ sơ xin trình duyệt dự án đầu tư**

1. Đối với các dự án đầu tư sửa chữa nhưng không làm thay đổi quy mô, tính chất công trình hoặc dự án đầu tư để mua thiết bị

- Tờ trình xin xét duyệt dự án do chủ đầu tư trình cơ quan cấp quyết định đầu tư (các công ty thành viên của Tập đoàn IDI).

- Văn bản chấp thuận của Ban Kiểm soát đầu tư Tập đoàn IDI.

2. Đối với các dự án có đầu tư xây dựng mới

- Tờ trình xin xét duyệt dự án do chủ đầu tư trình người có thẩm quyền quyết định đầu tư (các công ty thành viên của Tập đoàn IDI).

- Dự án đầu tư với nội dung nêu trên tại Điều 6 của Quy chế này.

- Ý kiến bằng văn bản của Kiến trúc sư trưởng địa phương về quy hoạch và kiến trúc (nếu có).

3. Đối với các dự án đầu tư trình duyệt lại do điều chỉnh dự án đầu tư đã được duyệt

- Tờ trình xin xét duyệt lại dự án do chủ đầu tư trình cấp quyết định đầu tư (các công ty thành viên của Tập đoàn IDI).

- Bản thuyết minh giải trình lý do phải xin điều chỉnh.

## **Điều 8. Trách nhiệm, trình tự, thủ tục, thẩm định lập dự án đầu tư**

1. Chuẩn bị hồ sơ dự án đầu tư, Phòng Kế hoạch đầu tư và đấu thầu thực hiện. 

- Lập Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, Báo cáo nghiên cứu khả thi, cung cấp các thông tin liên quan quy định tại Điều 5, Điều 6 và Điều 7 của Quy chế này.

- Hoàn thiện đầy đủ thủ tục hồ sơ dự án đầu tư sau các lần lấy ý kiến của các đơn vị, cá nhân liên quan, chuyển hồ sơ cho Ban Kiểm soát đầu tư IDI.

2. Thẩm định dự án đầu tư, Ban Kiểm soát đầu tư IDI thực hiện.

- Sự đáp ứng tiêu chí xác định trong mục tiêu dự án;

- Đánh giá mức độ rủi ro;

- Sự cần thiết đầu tư dự án;

- Việc tuân thủ các quy định của pháp luật;

- Sự phù hợp với chiến lược đầu tư của Tập đoàn IDI và kế hoạch và quy hoạch phát triển kinh tế, quy hoạch phát triển ngành của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

- Những thông số cơ bản của dự án, bao gồm mục tiêu, quy mô, hình thức đầu tư, phạm vi, địa điểm, diện tích đất cần sử dụng, thời gian, tiến độ thực hiện, phương án lựa chọn công nghệ chính, phòng cháy chữa cháy, giải pháp bảo vệ môi trường, nguồn vốn, khả năng thu hồi vốn và trả nợ vốn vay;

- Bảo đảm hiệu quả kinh tế và phát triển bền vững;

- Ưu tiên thực hiện đầu tư các dự án có khả năng thu hồi vốn nhanh.

*(Những nội dung phức tạp trong dự án có thể thuê chuyên gia thẩm định).*

**Điều 9. Các thủ tục hành chính của cơ quan nhà nước cấp cho chủ đầu tư là tư nhân để thực hiện dự án đầu tư.**

*(Xem phụ lục đính kèm)*

### **Chương III**

### **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 10. Tổ chức thực hiện**

Các trường đơn vị tổ chức có liên quan căn cứ các quy định tại Quy chế này để thực hiện việc lập dự án đầu tư.

**Điều 11. Hiệu lực thi hành**

1. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày Chủ tịch Tập đoàn ký ban hành.

2. Các quy định trước đây được ban hành trái với các nội dung tại Quy chế này sẽ hết hiệu lực.

## **Điều 12. Trách nhiệm thi hành**

1. Ban Kiểm soát đầu tư, trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quy định tại Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị đơn vị, cá nhân có phản ánh bằng văn bản gửi về Phòng Nhân sự - Hành chính – Tổng hợp để tổng hợp, nghiên cứu trình Chủ tịch Tập đoàn xem xét quyết định./.

**CHỦ TỊCH TẬP ĐOÀN**



**Nguyễn Công Điểm**

**PHỤ LỤC**  
**CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CỦA DỰ ÁN ĐẦU TƯ ĐỐI VỚI CHỦ ĐẦU TƯ LÀ TƯ NHÂN**  
**NỘP CƠ QUAN NHÀ NƯỚC CÓ THẨM QUYỀN**

1/ Dự án ngoài khu công nghiệp:

Stt	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH VÀ DANH MỤC HỒ SƠ	Thời gian giải quyết (ngày làm việc)	Cơ quan thực hiện	Kết quả thực hiện	Ghi chú
<b><u>BƯỚC 1: CHẤP THUẬN ĐỊA ĐIỂM NGHIÊN CỨU ĐẦU TƯ</u></b>					
	<i>Nhà đầu tư nộp hồ sơ tại Văn phòng UBND tỉnh gồm:</i>	12 - 15	Văn phòng UBND tỉnh	VB chấp thuận địa điểm nghiên cứu đầu tư của cơ quan có thẩm quyền kèm theo Thông báo mã số dự án	
	- Văn bản đề nghị chấp thuận địa điểm nghiên cứu (theo mẫu Luật Đầu tư quy định)				
	- Văn bản xác nhận tư cách pháp lý của nhà đầu tư				
	- Bản vẽ sơ đồ vị trí khu đất (tỷ lệ 1/5000-1/25000) (nếu có)				
<b><u>BƯỚC 2: CHẤP THUẬN CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ; THÔNG BÁO THU HỒI ĐẤT</u></b>					
1	Chấp thuận chủ trương đầu tư	05 - 10	Văn phòng UBND tỉnh hoặc UBND cấp huyện nơi có dự án được phân cấp	Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư của cơ quan có thẩm quyền	
	<i>Nhà đầu tư nộp hồ sơ tại cơ quan tiếp nhận hồ sơ gồm:</i>				
	- Văn bản thỏa thuận địa điểm nghiên cứu đầu tư của cơ quan có thẩm quyền				
	- Văn bản đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư của nhà đầu tư (theo mẫu)				
	- Báo cáo kết quả thực hiện các nội dung được quy định tại Văn bản thỏa thuận địa điểm nghiên cứu đầu tư				
2	Thông báo thu hồi đất	05	UBND cấp huyện	Thông báo thu hồi đất của UBND cấp huyện	

2



**BƯỚC 3: CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐẦU TƯ**

		05 - 13	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Giấy chứng nhận đầu tư	
<b>1</b>	<b>Lập bộ hồ sơ theo quy định.</b> <i>Nhà đầu tư nộp hồ sơ tại Sở KHĐT, cụ thể như sau:</i>				
a	Đối với trường hợp đăng ký cấp giấy chứng nhận đầu tư: 3 bộ	05			- Sở KHĐT: 03 ngày - VPUBND tỉnh: 02 ngày
b	Đối với trường hợp thẩm tra cấp giấy chứng nhận đầu tư: 8 bộ	13			- Sở KHĐT: 11 ngày - VPUBND tỉnh: 02 ngày
<b>2</b>	<b>Hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận đầu tư gồm:</b>				
	- Bản đề nghị cấp Giấy chứng nhận đầu tư <i>(theo mẫu)</i>				
	- Văn bản xác nhận tư cách pháp lý của nhà đầu tư				
	- Hồ sơ đăng ký kinh doanh (đối với trường hợp dự án đầu tư gắn với việc thành lập tổ chức kinh tế)				
	- Bản hợp đồng hợp tác kinh doanh (nếu đầu tư theo hình thức HĐ hợp tác kinh doanh áp dụng cho dự án có vốn đầu tư nước ngoài)				
	- Báo cáo năng lực tài chính của nhà đầu tư				
	- Bản cam kết tiến độ thực hiện dự án (theo mẫu) kèm chứng từ đã thực hiện ký quỹ hoặc bảo lãnh (bổ sung trong quá trình thụ lý hồ sơ cấp giấy CNĐT)				
	- Báo cáo giải trình kinh tế kỹ thuật dự án, trong đó nêu rõ ý tưởng dự án, sơ đồ và giải pháp công nghệ nếu có, giải pháp chiến lược về bảo vệ môi trường				
	- Báo cáo khả năng đáp ứng các điều kiện của dự án (đối với dự án thuộc lĩnh vực đầu tư có điều kiện)				
	- Quyết định phê duyệt trữ lượng thăm dò của Hội đồng đánh giá trữ lượng khoáng sản (đối với dự án khai thác khoáng sản)				Không tính thời gian lấy ý kiến của các Bộ, ngành TW



<b>BƯỚC 4: THẨM ĐỊNH VÀ PHÊ DUYỆT QUY HOẠCH CHI TIẾT; LẤY Ý KIẾN THIẾT KẾ CƠ SỞ; THẨM ĐỊNH VÀ PHÊ DUYỆT BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG</b>					64 - 88			Có thể thực hiện ngay sau khi chấp thuận chủ trương đầu tư
<b>1</b>	<b>Thẩm định và phê duyệt quy hoạch chi tiết</b>				<b>53</b>			
<b>a</b>	Hồ sơ đề nghị thẩm định và phê duyệt Nhiệm vụ QH chi tiết. <i>Nộp 03 bộ hồ sơ bao gồm:</i> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 02 Văn bản đề nghị phê duyệt nhiệm vụ QH chi tiết <i>(theo mẫu)</i></li> <li>- 03 bản thuyết minh nhiệm vụ quy hoạch xây dựng, sơ đồ vị trí giới hạn và phạm vi khu đất lập quy hoạch</li> </ul>				23	Sở Xây dựng hoặc Phòng có chức năng quản lý QH thuộc UBND cấp huyện	Quyết định phê duyet nhiệm vụ quy hoạch chi tiết của cấp có thẩm quyền	- CQ thẩm định: 20 ngày - UBND tỉnh: 03 ngày
<b>b</b>	Hồ sơ đề nghị thẩm định và phê duyệt Đồ án quy hoạch chi tiết. <i>Nộp 03 bộ hồ sơ bao gồm:</i> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 01 bản đề nghị phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết <i>(theo mẫu)</i></li> <li>- 01 bản Quyết định phê duyệt nhiệm vụ thiết kế</li> <li>- Các văn bản tham gia ý kiến, thông báo kết luận của UBND tỉnh về đồ án, bản tổng hợp việc lấy ý kiến dân cư trong vùng lập quy hoạch</li> <li>- 03 bản thuyết minh tổng hợp, tóm tắt và các bản vẽ QH chi tiết XD (hồ sơ QH theo Nhiệm vụ thiết kế được duyệt)</li> </ul>				30			- CQ thẩm định: 25 ngày - UBND tỉnh: 05 ngày
<b>2</b>	<b>Lấy ý kiến thiết kế cơ sở</b>				<b>07 - 10</b>			Không tính thời gian lấy ý kiến của các Bộ, ngành TW
<b>a</b>	Đối với dự án nhóm C (theo quy định của Luật đầu tư)				07			- CQQL chuyển ngành: 05 ngày - UBND tỉnh: 02 ngày
<b>b</b>	Đối với dự án nhóm B (theo quy định của Luật đầu tư)				10			- CQQL chuyển ngành: 08 ngày - UBND tỉnh: 02 ngày
	Nhà đầu tư 01 bộ hồ sơ gồm:							

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản đề nghị cho ý kiến về thiết kế cơ sở</li> <li>- Bản dự án đầu tư gồm thuyết minh và thiết kế cơ sở</li> <li>- Các hồ sơ pháp lý liên quan gồm: 01 bản hồ sơ khảo sát xây dựng công trình (nếu có) đã được chủ đầu tư nghiệm thu và 01 bản hồ sơ năng lực của đơn vị tư vấn lập dự án đầu tư hoặc thiết kế cơ sở.</li> </ul>				Văn bản của CQ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành về ý kiến thiết kế cơ sở	
<b>3</b>	<b>Thẩm tra công nghệ dự án đầu tư</b>	<b>10 - 15</b>			Cơ quan quản lý công trình xây dựng chuyên ngành	
	<i>Nhà đầu tư nộp 03 bộ hồ sơ (trong đó có 01 bộ gốc) gồm:</i>					
	- 01 văn bản đề nghị thẩm tra công nghệ của cơ quan có thẩm quyền hoặc của doanh nghiệp ( <i>bản chính</i> )					
	- 01 báo cáo Giải trình kinh tế - kỹ thuật dự án, trong đó nêu rõ giải pháp về công nghệ ( <i>bản chính</i> )	15			Sở Khoa học và Công nghệ	Phiếu thẩm tra công nghệ của sở Khoa học và Công nghệ
	- Hợp đồng chuyển giao công nghệ, nếu dự án đầu tư có nội dung góp vốn bằng công nghệ (bản sao).					
	- Tài liệu liên quan khác (nếu có)					
<b>4</b>	<b>Thẩm định và phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường</b>	<b>04 - 25</b>				
<b>a</b>	Đối với dự án phải lập báo cáo đánh giá tác động môi trường					
	<i>Nhà đầu tư nộp 01 bộ hồ sơ gồm:</i>					
	- 01 bản đề nghị thẩm định và phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường ( <i>theo mẫu</i> )	25			Sở Tài nguyên và Môi trường	Quyết định của sở Tài nguyên và Môi trường phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường
	- 07 bản Báo cáo Đánh giá tác động môi trường của dự án					
	- 01 bản dự án đầu tư (báo cáo nghiên cứu khả thi)					
<b>b</b>	Đối với dự án xác nhận bản đăng ký cam kết bảo vệ môi trường					
	<i>Nhà đầu tư nộp 01 bộ hồ sơ gồm:</i>					
	- 01 Văn bản đề nghị xác nhận đăng ký bản Cam kết bảo vệ môi trường ( <i>theo mẫu</i> )	04			Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện	Giấy xác nhận của UBND cấp huyện về cam kết bảo vệ môi trường
	- 03 bản Cam kết bảo vệ môi trường của dự án					
	- 01 Bản dự án đầu tư (báo cáo nghiên cứu khả thi)					

2

<b>BƯỚC 5: THU HỒI ĐẤT; BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ TÁI ĐỊNH CƯ; GIAO ĐẤT, CHO THUÊ ĐẤT ĐỐI VỚI DỰ ÁN</b>					
<b>1</b>	<b>Thẩm định và phê duyệt phương án chi tiết về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư</b>	<b>164</b>			
<b>a</b>	Lập phương án chi tiết về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư	90	Nhà đầu tư và Tổ chức lâm nghiệp vụ bồi thường hỗ trợ TĐC cấp huyện	Phương án bồi thường, hỗ trợ và TĐC đã được hoàn chỉnh theo quy định của pháp luật	Có thể thực hiện ngay sau khi được chấp thuận chủ trương đầu tư
<b>b</b>	Thẩm định và phê duyệt phương án chi tiết về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư	10	Sở Tài nguyên và Môi trường hoặc Phòng TNMT cấp huyện	Quyết định phê duyệt phương án bồi thường hỗ trợ tái định cư của cơ quan có thẩm quyền	- CQ thẩm định: 07 ngày - CQ phê duyệt: 03 ngày
	<i>Nhà đầu tư nộp:</i> - 02 Phương án chi tiết về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư				
<b>2</b>	<b>Thu hồi đất để thực hiện bồi thường giải phóng mặt bằng</b>	<b>18</b>			
	<i>Nhà đầu tư nộp 02 bộ hồ sơ, mỗi bộ gồm:</i> - Văn bản đề nghị thuê đất hoặc giao đất (theo mẫu) - Thông báo thu hồi đất của UBND cấp huyện - Dự án đầu tư đã được phê duyệt hoặc chấp thuận - Bản trích lục hoặc trích đo địa chính khu đất - Phương án chi tiết về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đã được phê duyệt - Bản sao Giấy phép khai thác khoáng sản và bản đồ thăm dò khai thác mỏ (đối với dự án khai thác khoáng sản)		Sở Tài nguyên và Môi trường, Phòng TNMT cấp huyện	Quyết định thu hồi đất chung của UBND tỉnh và quyết định thu hồi đất hộ gia đình cá nhân của UBND cấp huyện	- Sở TNMT: 10 ngày - UBND tỉnh: 03 ngày - UBND cấp huyện: 05 ngày
<b>3</b>	<b>Thực hiện bồi thường giải phóng mặt bằng</b>	<b>28</b>	Nhà đầu tư, Tổ chức lâm nghiệp vụ BT hỗ trợ và TĐC	Biên bản bàn giao đất giữa người có đất bị thu hồi và Tổ chức lâm nghiệp vụ BT có xác nhận của UBND cấp xã nơi có đất bị thu hồi	



4	<b>Giao đất, cho thuê đất và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất</b>	18			
	<i>Nhà đầu tư nộp 02 bộ hồ sơ, mỗi bộ gồm:</i>				
	- Văn bản xác nhận hoàn thành việc bồi thường giải phóng mặt bằng của Tổ chức lâm nghiệp vụ BT hỗ trợ và TĐC cấp huyện				
	- Văn bản đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất <i>(theo mẫu)</i>		Sở Tài nguyên và Môi trường		
	- Chứng từ đã thực hiện nghĩa vụ tài chính (sau khi ký HĐ thuê đất)			Quyết định giao đất cho thuê đất; Hợp đồng cho thuê đất; Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất	- Sở TNMT: 15 ngày - UBND tỉnh: 03 ngày
	<b><u>BƯỚC 6: CẤP GIẤY PHÉP XÂY DỰNG</u></b>	07			
	<i>Nhà đầu tư nộp 02 bộ hồ sơ, mỗi bộ gồm:</i>				
	- 02 văn bản đề nghị cấp giấy phép xây dựng <i>(theo mẫu)</i>				
	- 02 Giấy tờ về quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật				
	- 03 bộ Bản vẽ thiết kế xây dựng công trình				
			Cơ quan được ủy quyền cấp giấy phép xây dựng	Giấy phép xây dựng	

**2/ Dự án đầu tư trong khu công nghiệp:**

- Gặp Trưởng ban quản lý dự án để được giới thiệu về thửa đất cho thuê, thống nhất vị trí, diện tích đất thuê thì các bên lập Biên bản chấp thuận cho thuê và thuê đất;
- Ban QLDA cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (mã số dự án); Giấy chứng nhận đầu tư (số: 12 chữ số); Hợp đồng thuê lại đất của cty phát triển hạ tầng khu công nghiệp.
- Thủ tục cấp phép xây dựng;
  - Thủ tục **Dự án đầu tư trong khu công nghiệp** giảm từ bước 1 đến bước 5, vào luôn bước 6.